

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 6

DẤU VẾT TRUYỀN THUYẾT

Kỳ 3:

-6-

Núi Chân Thần là một ngọn núi đá nhỏ không có hình thù gì đặc biệt. Trên những sườn đá lởm chởm của nó, những loài cây bụi không tên quanh năm xanh một màu xanh cần cỗi. Do chắn ngang sông Hoàng, dòng nước qua bao thế kỷ đã gặm mòn chân núi, tạo ra những hang hốc lởm chởm ở sát mép nước. Vào mùa nước cạn, người ta thường chui vào trong đó để tìm bắt những con cá, rùa và đôi khi có cả rắn nữa.

Lúc đó vào khoảng bốn giờ chiều.

Men theo những vách đá và những bụi cây dưới chân núi, Hải xăm xăm bước. Hắn đi một vòng quanh chân núi và cuối cùng đã tìm được nơi để bắt đầu trèo lên. Thực ra, đường lên núi Chân Thần không phải là quá hiểm trở như nhìn từ bên ngoài. Những cây bụi cao ngang thắt lưng đã che khuất một lối trèo khá bằng phẳng chạy theo hình xoắn ốc xung quanh núi. Theo con đường này, Hải đã lên đến đỉnh núi sau khoảng hai giờ đồng hồ mà không phải tốn nhiều công sức như hắn đã nghĩ ban đầu.

Ở phía Bắc của đỉnh núi có một khoảnh đá khá bằng phẳng, xung quanh có những vách đá cao ngang ngực giống như những bức tường. Ở giữa cái

khoảnh ấy là một phiến đá nhẵn nhụi có kích thước khoảng 5m x 7m. Trên phiến đá là một vết lõm rộng khoảng 1 mét, dài hơn gần 2 mét có hình một bàn chân người với 5 ngón, ấn sâu xuống nền đá khoảng 30 phân. Đó chính là cái “bàn chân Thần” theo cách gọi từ xa xưa của người dân vùng này,.

Hải không quan tâm lắm đến cái dấu vết truyền thuyết ấy. Hắn đứng trên phiến đá, đưa mắt quan sát xung quanh một cách kỹ lưỡng. Ở góc phía Bắc, đúng theo hướng mũi của cái “bàn chân Thần”, hắn đã phát hiện thấy có một cái am nhỏ. Hải thận trọng tiến lại gần hơn. Ánh nắng chiều chênh chếch rọi qua cho thấy trong cái am nhỏ chỉ cao ngang thắt lưng ấy là một tấm bia đá có khắc chi chít những chữ Hán. Tấm bia ấy cao khoảng một thước, bề ngang chừng 60 phân và dày độ gang tay

Hải bỏ cái ba lô vẫn đang khoác trên vai xuống. Hắn nhào người và đưa tay quờ quạng trong am. Ngoài tấm bia đá, không có gì bên trong. Sau một lát đắn đo, hắn lấy từ trong ba lô ra một cái búa và một cái đục nhỏ. Hắn dùng đục xăm vào vách am để tìm kiếm những hang hốc bí mật nào đó.

Nhưng có một bất ngờ đang chờ đợi Hải ngay trên đỉnh núi này. Hắn không biết rằng ngay từ những phút đầu tiên, đã có một người thứ hai bám sát hắn và cũng thận trọng leo lên núi cách hắn một quãng. Bây giờ, ánh mắt lạnh lùng của người đó vẫn đang chăm chú theo dõi từng động tác của Hải từ sau một chỗ nắp kín đáo chỉ cách đó khoảng hai chục thước.

Nửa giờ đồng hồ đã trôi qua. Hải đã đục hàng chục mũi lên vách am. Mồ hôi quện với bụi đã vẽ lên trên mặt hắn những vệt ngoằn ngoèo. Một mỏi, hắn ngồi phịch xuống trước cái am và giương đôi mắt thần thờ nhìn vào vách đá lơ lơ trước mặt. Vẻ hăm hở ban nãy đã thay bằng sự thất vọng. Hắn bắt đầu hiểu rằng để lần tới được những bí mật cổ xưa, những kiến thức mà hắn đã có trong tay là chưa đủ!

Nắng buổi chiều vẫn còn gay gắt. Tuy những vách đá xung quanh khoảnh trống đã chắn một phần ánh nắng nhưng cái nóng hầm hập vẫn tỏa ra từ những phiến đá đã phơi mình suốt ngày dưới bầu trời mùa Hạ. Hải đã thấm mệt. Hắn gỡ bọc cơm nếp cùng với mấy miếng thịt gà mà hắn đã mang

sẵn trong ba lô, nhồm nhoàm ăn ngay tại chỗ. Vừa ăn, ánh mắt thần thờ của hắn vẫn không ngừng quan sát cái am nhỏ.

Bỗng nhiên, cái quai hàm đang chuyển động của Hải ngừng lại. Đôi mắt rần của hắn mở to, chăm chăm nhìn vào tấm bia đá. Bằng một vẻ quả quyết, hắn vớ lấy đục, búa và tiến lại. Hắn ngồi thụp xuống, đưa tay sờ soạng trên mặt tấm bia như để khẳng định một phỏng đoán nào đó. Cuối cùng, hắn bắt đầu đục vào tấm bia bằng những nhát thận trọng nhưng hăm hở.

Trong khi đó, kẻ đang theo dõi Hải cũng nhẹ nhàng rời nơi ẩn nấp của mình, rón rén tiến lại. Đó là Trung. Trên gương mặt của hắn, vẻ hiền lành thường ngày đã thay bằng sự lạnh lùng chết chóc. Giống như một con thú dữ đang rón rén bò đến sau lưng con mồi của mình, Trung đến sau lưng Hải mà tên này vẫn không hay biết.

Nép người vào sau một gờ đá, Trung co người lại như một chiếc lò xo bị nén.

Lẫn trong tiếng búa và tiếng choòng chát chúa, bỗng vang lên một tiếng “tách” khô giòn và tấm bia đá bỗng bị nứt ra thành hai lớp. Hải đã đoán đúng: Tấm bia này thực ra là hai phiến đá được ghép với nhau bằng một kỹ thuật khá tinh xảo. Sau khi nứt ra, lớp phía ngoài đổ xuống nhưng lớp phía trong vẫn đứng nguyên vị trí cũ. Lớp này cũng có những chữ Hán khắc trên mặt nhưng số chữ ít hơn.

Một nửa tấm bia đổ xuống làm cho Hải phải lùi lại để tránh. Với bước nhảy ấy, hắn đã lùi đến tận chỗ Trung đang ẩn nấp. Không bỏ lỡ cơ hội, Trung vươn người tới và giáng một đòn vào gáy Hải. Cú đánh nhà nghề ấy đã làm cho Hải đổ sập, nằm sấp mặt xuống nền đá....

Trung thông thả bước tới. Khi hắn đang cúi húi quan sát nửa bia còn lại trong cái am, Hải bất ngờ chồm dậy vớ cái đục xĩa một cú chí mạng vào lưng kẻ thù mà hắn vẫn chưa biết mặt. Tiếng động khiến Trung quay ngoắt lại và nhảy vọt lên để tránh. Chân vừa hạ xuống đất, hắn lập tức tung ra một cú đá trúng vào ngực Hải. Cú đá mạnh đến mức làm cho Hải bắn sang một bên, lăn lông lốc mấy vòng. Trung bước tới, hắn nhìn xuống khuôn mặt tái mét của Hải đang ngửa lên và dần giọng :

-Đồ ăn cắp! Mà y sẽ phải chết!

Đến lúc đó, Hải mới nhận ra Trung. Hấn lắp bắp:

-Kìa, anh Trung. Anh hiểu nhầm rồi!

Trung nhếch mép lên. Khuôn mặt hấn bỗng trở nên méo mó như mặt quỷ. Hấn rít lên:

-Mày tưởng mày với con Hương có thể qua được mặt tao sao?

Sau đó, hấn dần giọng:

-Đứng dậy mau!

Hải nặng nhọc trở mình và nhô dậy. Hấn vẫn ngồi trên mặt đất và vừa thở từng hơi nặng nhọc, vừa đưa tay xoa vào chỗ bị đánh. Trung khoanh tay đứng trước mặt hấn và thông thả nói:

-Mày có hai tội: Thứ nhất là tội ăn cắp. Thứ hai là dám động chạm tới mồ mả của dòng họ tao, của cha ông tao!

Hải ngơ ngác:

-Dạ không, em không biết!

Trung cười gằn:

-Nhưng nếu biết, tao tin chắc rằng mày cũng chả ngần ngại gì mà không làm thế này. Đồ chó!

Hải nhô lên, quỳ trên hai chân. Hấn đưa hai tay ra và chấp lại:

-Anh Trung! Em không biết! Xin anh tha cho lần này !

Câu van xin ấy chưa dứt, một cái tát choáng óc đã lập tức bung ra. Trung gầm lên:

-Tất cả những đứa đã biết bí mật của dòng họ tao đều phải chết!

Trong cơn tuyệt vọng và nỗi sợ hãi đến điên loạn, Hải bỗng bất ngờ chồm tới. Hấn lao thẳng vào Trung. Nhưng Trung cũng chỉ chờ có thế. Hấn hơi né người tránh sang một bên. Hải lao thẳng vào vách đá phía trước. Trung nhảy đến. Hấn giáng tiếp một đòn vào gáy làm kẻ khốn nạn gục hấn xuống.

Bằng một sức mạnh điên cuồng, Trung cúi xuống nâng cái thân hình nhỏ thỏ của Hải lên, quăng qua mép đá xuống chân núi.

Trong cái im lặng đến rợn người, chỉ nghe một tiếng động thùng đục vọng lại từ một chỗ nào đó dưới chân núi lởm chởm đá của ngọn Chân Thần!

Còn lại một mình Trung trên đỉnh núi. Hắn hăm hở vớ lấy cái choòng và búa của Hải rồi tiến đến trước cái am. Không đắn đo, hắn vung búa giáng thật lực vào nửa ngoài của cái bia vẫn đang nằm trên nền đá. Sau khoảng mười nhát, tấm bia bị vỡ đôi. Nhưng đó chỉ là một phiến đá nguyên khối.

Cũng vẫn hăng máu như thế, Trung quay sang lớp thứ hai của tấm bia vẫn đang đứng trong am. Hắn giáng hàng chục nhát vào mặt bia nhưng tấm bia vẫn trơ ra, lì lợm như thách thức. Không nén được sự sốt ruột, Trung bê luôn một hòn đá to và lấy đà, giáng thẳng vào tấm bia đá ấy.

Sau vài ba lần giáng, tấm bia đá cũng bị gãy ngang. Trung chui hẳn đầu vào trong am quan sát. Nhưng tấm bia này cũng chỉ là một phiến đá liền khối.

Thất vọng, Trung quăng búa và choòng, ngồi phịch xuống, thở dốc lên. Hắn đưa đôi mắt sầm tối nhìn vào những tấm bia vỡ. Chính trong phút ấy, hắn chợt nhớ lại lời trăng trối của bố hắn từ tám năm trước: *“Ở vùng Sơn Động, cha ông ta đang còn để lại nhiều của cải ở một chỗ nào đó. Bản sơ đồ chỉ nơi giấu của được cất trong một cái bình, cái bình ấy để trong một cái thúng bằng góm. Thời trẻ, bọn tao đã cất công đi tìm nhưng không thấy! Theo những lời đồn đại thì số vàng bạc đó giấu ở chỗ có đánh dấu bằng một tấm bia đá”*.

Trong nhiều năm qua, Trung đã có ý định đi săn lùng lại những bí mật của dòng họ. Con số vàng đã tạo ra cho hắn những điều kiện thuận lợi nhất. Trước hết, hắn tập trung vào khu mộ tổ trên đồi Quan. Khi đã trở thành đầu nậu ở thung lũng Vàng, hắn đã thuê người đi dò tìm tất cả số mộ ở đây. Hải cốt thì hắn chuyển cho anh Khả, còn những cổ vật tìm được, hắn đưa về xem xét kỹ lưỡng nhưng không tìm thấy gì nên đã đem bán cho bọn buôn đồ cổ ở Hà Nội. Như vậy, khu mộ tổ chỉ đem lại cho hắn một số tiền bán đồ cổ chứ không có bản gia phả như hắn đã mong đợi.

Mấy ngày vừa qua, hấn đã phát hiện thấy những dấu hiệu không bình thường của Hương và Hải. Thoạt tiên, hấn cho rằng bọn chúng đang thực hiện một cú làm ăn riêng nào đó. Mỗi nghi ngờ càng tăng khi hấn biết Hương và Hải đã bí mật ra thị trấn Cộp rồi lại trở về ngay và nhất là khi tình cờ đi ra bờ sông, hấn thấy Hải vội vã xé một mảnh giấy đang cầm trên tay với vẻ thiếu tự nhiên.

Trung quyết định theo dõi. Khi thấy Hải mang ba lô lên đến núi Chân Thần, hấn bám theo ngay. Trên đỉnh núi, chỉ đến khi thấy Hải đang xăm vào tấm bia đá, hấn mới chợt hiểu rằng đã không tốn công vô ích. Trong tấm bia đó chắc chắn là có những của cải của dòng họ Dương. Có thể nói rằng bản án mà hấn dành cho Hải đã được quyết định ngay từ lúc hấn nhìn thấy những tấm bia!

Nhưng cho đến phút này, khi mọi chuyện tưởng đã kết thúc và hấn đã có thể nắm trong tay một tài sản lớn thì ngược lại, hấn chỉ đứng trước những mảnh vỡ của hai tấm bia đá. Có thể nói rằng việc tìm thấy hai tấm bia này chỉ là một bằng chứng để khẳng định lời trăng trối của bố hấn là có cơ sở. Nhưng con đường dẫn đến những của cải thì không đơn giản. Mà cũng có thể tất cả chỉ là những lời đồn đại và hấn đã phí công vô ích!

Những ý nghĩ ấy cứ quay cuồng trong đầu Trung. Hấn nặng nề đứng lên và bắt đầu trèo xuống núi.

-7-

Thiếu tá Mai Thế hiểu rằng chưa thể thực hiện được những biện pháp mạnh ở thung lũng Vàng nếu chưa tìm hiểu, điều tra kỹ lưỡng tình hình ở đây. Chỉ có trên cơ sở nắm vững những đường dây, những ổ nhóm và tính chất của các đối tượng hình sự mới có thể đề ra những biện pháp có hiệu quả.

Sau khi nhóm công tác đã vào đến Sơn Động, Mai Thế chia các trinh sát thành nhiều mũi. Họ len lỏi trong những kẻ đào đãi vàng để chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chống tội phạm trong khu vực này.

Ông Triệu, giám đốc Lâm trường Sông Hoàng lắc đầu dứt khoát:

-Không! Tôi không ký!

Người có thân hình phì nộn, khuôn mặt đỏ gay vì nắng đang ngồi trong chiếc ghế đối diện nheo nheo đôi mắt và hỏi bằng giọng mũi cao vút nghe như một người hát bị lạc giọng:

-Nhưng tại sao?

-Vì nó không phản ánh đúng thực tế của chúng tôi! - Ông Triệu nói và đẩy tập giấy đánh máy trả cho người đang nói chuyện với mình - Xin trả lại các anh!

-Nghĩa là anh chống lại ý kiến của Sở và của tỉnh?- Cái giọng mũi lại cất lên, đe dọa.

Ông giám đốc lâm trường xòe hai tay ra trước mặt:

-Tôi không chống ai cả! Nhưng các anh phải tôn trọng sự thật!

Người nói giọng mũi chính là ông Đại, Trưởng Ban Thanh tra của ngành Lâm nghiệp tỉnh. Ông ta nhôm dậy trên ghế và nhìn xoáy vào mặt ông Triệu trong khi tay khua khua tờ báo:

-Có phải anh là người cung cấp tài liệu cho Lê Hà viết bài này?

-Chúng tôi, mà kể cả anh nữa cũng phải có trách nhiệm cung cấp sự thật cho báo chí!

Ông Đại lại hạ tâm thân phì nộn xuống ghế:

-Hừ! Sự thật! Nó là cái sự thật gì thế?

Ông giám đốc lâm trường cũng không phải là tay vừa. Ông đốp lại ngay bằng giọng thản nhiên:

-Đó là sự thật của chúng tôi! Có lẽ cách tốt nhất, xin mời Đoàn thanh tra của các anh đi vào vùng Sơn Động. Tôi tin là khi quay ra đây, các anh sẽ có ý kiến khác ngay thôi!

Ông Đại trợn mắt:

-Có phải anh thách chúng tôi?

Ông giám đốc đứng thẳng lên và nhìn vào khuôn mặt đỏ gay của ông Đại, nói khẽ nhưng rõ từng tiếng:

-Tôi yêu cầu các đồng chí vào Sơn Động để kiểm tra! Sau đó, chúng ta sẽ làm việc với nhau. Còn về cái văn bản làm sẵn này, tôi không ký. Lý do thì tôi đã nói rồi!

Bằng vẻ nhanh nhẹn trái hẳn với dáng vẻ phì nộn bên ngoài, ông Đại cũng đứng bật dậy:

-Được rồi! Nếu anh đã muốn như thế!

Nói xong câu đó, ông ta dừng lại một lát rồi nói tiếp bằng giọng đầy ngụ ý:

-Tôi xin báo cho anh biết: Tỉnh rất quan tâm đến vấn đề mà bài báo đã nêu lên. Vì thế, tỉnh mới thành lập hẳn một Đoàn thanh tra lên trên này. Nếu anh thừa nhận sự thật như bài báo đã nêu, tức là anh đã thừa nhận sự kém cỏi, bất lực của Ban lãnh đạo lâm trường này trong việc quản lý. Như vậy, anh sẽ là người chịu trách nhiệm chính!

Vẫn bằng thái độ thản nhiên, ông Triệu nhẹ nhàng trả lời:

-Tôi cũng không mong gì hơn là có Đoàn thanh tra lên đây để làm rõ sự thật. Mà sự thật ấy, rồi các anh sẽ thấy. Nếu so với sự thật ấy, những vấn đề mà bài báo của cô Lê Hà nêu lên bây giờ đã quá lạc hậu rồi.

-Thế nghĩa là thế nào - Ông Đại nhú mày.

-Nghĩa là hiện nay, tình hình còn bi đát, nghiêm trọng hơn rất nhiều!

Ông nói và không nén được một tiếng thở dài cay đắng...

(Còn nữa)

Đức Dũng